

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 27/2018/QĐST - DS

TP Thanh hoá, ngày 28 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự ;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 52/2018/TLST- DS ngày 20 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng H**

Địa chỉ trụ sở: đường N, T, Quận C, Thành phố Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Quang K - Chủ tịch HĐQT

Đại diện theo uỷ quyền:

1. Ông Trịnh Huy T - Giám đốc Ngân hàng H Chi nhánh Thanh Hóa.
2. Ông Lê Thanh T2 - Cán bộ tín dụng phòng Giao dịch số 2-Ngân hàng H Chi nhánh Thanh Hóa.

Địa chỉ: đường P, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa. (Theo giấy ủy quyền số 164/2013/QĐ-NHHT ngày 01/7/2013 của Chủ tịch HĐQT Ngân hàng H)

Bị đơn: Ông Nguyễn Xuân X - Sinh năm: 1959

Địa chỉ: đường L, phường Đ, T.P T, tỉnh Thanh Hóa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Lê Thị M - Sinh năm 1963

Địa chỉ: đường L, phường Đ, T.P T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Tính đến ngày 20 tháng 9 năm 2018, ông Nguyễn Xuân X còn nợ Ngân hàng H với tổng số tiền là 405.139.400đ (Bốn trăm linh năm triệu một trăm ba mươi chín nghìn bốn trăm đồng), trong đó (Nợ gốc; 291.000.000đ; Nợ lãi trong hạn: 60.800.700đ; Nợ lãi quá hạn 53.338.700đ), theo Hợp đồng tín dụng số ĐH00000658/HĐTD ngày 02/02/2015.

Ông Nguyễn Xuân X có trách nhiệm thanh toán toàn bộ tổng số tiền nợ gốc và lãi là 405.139.400đ (Bốn trăm linh năm triệu một trăm ba mươi chín nghìn bốn trăm đồng) cho Ngân hàng H theo thời hạn trả nợ, cụ thể như sau:

- Lần 1: Ngày 25/11/2018 trả số tiền gốc 8. 000.000đ (Tám triệu đồng) trả số tiền lãi 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

- Lần 2: Ngày 25/12/2018 trả số tiền gốc 8. 000.000đ (Tám triệu đồng) trả số tiền lãi 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

- Lần 3: Ngày 25/01/2019 trả số tiền gốc 8. 000.000đ (Tám triệu đồng) trả số tiền lãi 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

- Lần 4: Ngày 25/02/2019 trả số tiền gốc 8. 000.000đ (Tám triệu đồng) trả số tiền lãi 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

Lần 5: Ngày 25/03/2019 trả số tiền gốc 8. 000.000đ (Tám triệu đồng) , trả số tiền lãi 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

- Lần 6: Ngày 25/4/2019 trả số tiền gốc 8. 000.000đ (Tám triệu đồng) , trả số tiền lãi 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

-Lần 7: Ngày 25/05/2019 trả số tiền gốc 8. 000.000đ (Tám triệu đồng) , trả số tiền lãi 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

Lần 8: Ngày 25/6/2019 trả số tiền gốc 8. 000.000đ (Tám triệu đồng) , trả số tiền lãi 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

- Lần 9: Ngày 25/7/2019 trả số tiền gốc 8. 000.000đ (Tám triệu đồng) , trả số tiền lãi 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

- Lần 10: Ngày 25/8/2019 trả số tiền gốc 8. 000.000đ (Tám triệu đồng) trả số tiền lãi 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

-Lần 11: Ngày 25/9/2019 trả số tiền gốc 8. 000.000đ (Tám triệu đồng) , trả số tiền lãi 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

- Lần 12: Ngày 25/10/2019 trả số tiền gốc 8. 000.000đ (Tám triệu đồng) trả số tiền lãi 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

-Lần 13: Ngày 25/11/2019 trả số tiền gốc 8. 000.000đ (Tám triệu đồng) trả số tiền lãi 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

-Lần 14: Ngày 25/12/2019 trả số tiền gốc 8. 000.000đ (Tám triệu đồng) trả số tiền lãi 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

- Lần 15: Ngày 25/01/2020 trả số tiền gốc 8. 000.000đ (Tám triệu đồng) trả số tiền lãi 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

- Lần 16: Ngày 25/02/2020 trả số tiền gốc 8. 000.000đ (Tám triệu đồng) trả số tiền lãi 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

Lần 17: Ngày 25/3/2020 trả số tiền gốc 8. 000.000đ (Tám triệu đồng) , trả số tiền lãi 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

- Lần 18: Ngày 25/4/2020 trả số tiền gốc 8. 000.000đ (Tám triệu đồng) trả số tiền lãi 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

- Lần 19: Ngày 25/5/2020 trả số tiền gốc 8. 000.000đ (Tám triệu đồng) trả số tiền lãi 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

Lần 20: Ngày 25/6/2020 trả số tiền gốc 8. 000.000đ (Tám triệu đồng) , trả số tiền lãi 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

- Lần 21: Ngày 25/7/2020 trả số tiền gốc 8. 000.000đ (Tám triệu đồng) trả số tiền lãi 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

-Lần 22: Ngày 25/8/2020 trả số tiền gốc 8. 000.000đ (Tám triệu đồng) , trả số tiền lãi 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

-Lần 23: Ngày 25/9/2020 trả số tiền gốc 8. 000.000đ (Tám triệu đồng) , trả số tiền lãi 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

- Lần 24: Ngày 25/10/2020 trả số tiền gốc 8. 000.000đ (Tám triệu đồng) trả số tiền lãi 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

- Lần 25: Ngày 25/11/2020 trả số tiền gốc 8. 000.000đ (Tám triệu đồng) trả số tiền lãi 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

-Lần 26: Ngày 25/12/2020 trả số tiền gốc 8. 000.000đ (Tám triệu đồng) trả số tiền lãi 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

- Lần 27: Ngày 25/01/2021 trả số tiền gốc 8. 000.000đ (Tám triệu đồng) trả số tiền lãi 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

Lần 28: Ngày 25/02/2021 trả số tiền gốc 8. 000.000đ (Tám triệu đồng) , trả số tiền lãi 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

- Lần 29: Ngày 25/3/2021 trả số tiền gốc 8. 000.000đ (Tám triệu đồng) trả số tiền lãi 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

Lần 30: Ngày 25/4/2021 trả số tiền gốc 8. 000.000đ (Tám triệu đồng) , trả số tiền lãi 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

-Lần 31: Ngày 25/5/2021 trả số tiền gốc 8. 000.000đ (Tám triệu đồng) , trả số tiền lãi 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

- Lần 32: Ngày 25/6/2021 trả số tiền gốc 8. 000.000đ (Tám triệu đồng) trả số tiền lãi 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

- Lần 33: Ngày 25/7/2021 trả số tiền gốc 8. 000.000đ (Tám triệu đồng) trả số tiền lãi 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

Lần 34: Ngày 25/8/2021 trả số tiền gốc 8. 000.000đ (Tám triệu đồng) , trả số tiền lãi 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

- Lần 35: Ngày 25/9/2021 trả số tiền gốc 8.000.000đ (Tám triệu đồng) trả số tiền lãi 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

-Lần 36: Ngày 25/11/2021 thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc còn lại là 11.000.000đ, tiền lãi còn lại 44.139.400đ, tổng là 55.139.400đ và khoản tiền lãi phát sinh đối với số tiền nợ gốc chậm trả kể từ ngày 21/9/2018 cho đến khi thanh toán hết số nợ trên theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số ĐH00000658/HĐTD ngày 02/02/2015.

Nếu ông Nguyễn Xuân X vi phạm bất kỳ đợt thanh toán nào theo thỏa thuận cam kết trả nợ trên thì Ngân hàng H có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản đảm bảo là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 133 (1), tờ bản đồ số 39, diện tích: 142.2m² địa chỉ; thôn B, xã Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa (nay là đường L, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa) , theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BO 503776 do UBND thành phố T cấp ngày 16/5/2013 mang tên ông Nguyễn Xuân X và bà Lê Thị M, theo hợp đồng thế chấp bất động sản số 14.173/CN/HĐTC ngày 17/10/2014 và phụ lục hợp đồng thế chấp bất động sản số 14.173/CN/HĐTC /PLHĐTC ngày 30/01/2015 để đảm bảo việc thu hồi nợ.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

- Ông Nguyễn Xuân X phải nộp (làm tròn số) 10.102.000đ (Mười một trăm linh hai nghìn đồng).

- Trả lại cho Ngân hàng H số tiền tạm ứng án phí 8.770.000đ (Tám triệu bảy trăm bảy mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005357 ngày 19/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Thanh Hoá.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP;
- Chi cục Thi hành án TP;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trịnh Thị Loan